TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2018/HNGĐ- ST
Ngày: 30/10/2018
"V/v tranh chấp hôn nhân & gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Đức Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Quốc Hội

Ông: Đinh Kiên Cường

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Trương Quốc Hoàn –Thư ký Tòa án

- ***Đại diện VKSND huyện Minh Hóa tham gia phiên tòa*:** Không

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại phòng xử án, Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2018/TLST - HNGĐ ngày 21/5/2018 về " Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 427/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 20/9/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Ngọc G; sinh năm 199*

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình. Có đơn xin đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Đinh Mạnh H; sinh năm 199*

Địa chỉ: Thôn 2 T, xã Q, huyện M, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/5/2018 và quá trình xét xử, nguyên đơn chị Đinh Thị Ngọc G trình bày:

- Về hôn nhân: Chị G và anh H quen biết, yêu thương nhau và tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn vào ngày 21/12/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện M, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Thời gian đầu hai vợ chồng sống hạnh phúc sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, thời gian chung sống hai vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn, anh H thường xuyên cãi vã, đánh đập chị G, anh H là người nghiện ma túy. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị G làm đơn yêu cầu được ly hôn với anh Hùng.

- Con chung của vợ chồng: Không có

- Tài sản chung và nợ chung: Không có

Bị đơn anh Đinh Mạnh H không có ý kiến bằng văn bản theo thông báo thụ lý của Tòa án cũng không đến Tòa án theo giấy triệu tập, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm và thông báo mở lại phiên tòa của Tòa án. Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng bằng dịch vụ bưu chính, anh H nhận tất cả các văn bản trên nhưng không đến giải quyết tại Tòa án. Việc anh H không đến Tòa án để giải quyết vụ án thể hiện thái độ không hợp tác với Tòa án nên căn cứ Bộ luật Tố tụng dân sự giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Ngày 09/10/2018, Toà án nhân dân huyện Minh Hoá đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm ly hôn đối với chị G và anh H. Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh H vẫn vắng mặt nên Toà án đã hoãn phiên toà vì vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa anh H trình bày: Anh và chị G đăng ký kết hôn vào ngày 21/12/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện M, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn, thời luôn xảy ra mâu thuẫn, không hợp cách sống, tính tình. Hiện tại anh cũng không còn tình cảm vợ chồng với chị G nữa mong Hội đồng xét xử cho anh và chị G được ly hôn; con chung: Không có; tài sản chung và nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Việc chị Đinh Thị Ngọc G yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Đinh Mạnh H, xét yêu cầu khởi kiện là đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa. Nguyên đơn có đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt, bị đơn chấp nhận xét xử

vắng mặt nguyên đơn căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Ngọc G và anh Đinh Mạnh H chung sống với nhau vào năm 2015 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và được UBND xã Q, huyện M, tỉnh Quảng Bình cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 21/12/2015, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp.

[3]. Xét yêu cầu ly hôn của chị Đinh Thị Ngọc G: Vợ chồng chị G và anh H không còn yêu thương, quý trọng, quan tâm, chăm sóc và giúp đỡ lẫn nhau nữa thể hiện qua lời trình bày của chị G và của anh H tại Tòa án. Chị G và anh H có nhiều mâu thuẫn do bất đồng trong cuộc sống. Tòa án xét thấy tình trạng hôn nhân của chị G và anh H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy yêu cầu xin ly hôn của chị G là có căn cứ để chấp nhận.

[4]. Về con chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Tài sản chung và nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Chị Đinh Thị Ngọc G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 147, 227, 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đinh Thị Ngọc G và anh Đinh Mạnh H.

2. Về nuôi con chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về chia tài sản chung và nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Đinh Thị Ngọc G phải chịu 300.000 đ án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đ theo biên lai số:

0003892 ngày 21/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình. Chị Đinh Thị Ngọc G đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/10/2018). Chị Đinh Thị Ngọc G có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Minh Hóa;
- THADS huyện Minh Hóa;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Đức Cảnh